

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1534/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chính  
lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc phạm vi chức năng  
quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2679/TTr-STNMT-VP ngày 16 tháng 4 năm 2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 15 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn/chinhquyen> (CÔNG BỐ TTHC, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, Công bố thủ tục hành chính).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, đánh giá tiêu chí để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo các phương án tại Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 5 năm 2025.

Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục hành chính có thứ tự A1, A2, A3, A4, A5, A8, A9, A10, A11, A12, B1, B2, B3, B4, B5 tại Phụ lục XXII Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Biển và Hải đảo ban hành kèm theo Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hoan**

## DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

### A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Nông nghiệp và Môi trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Giao khu vực biển	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Thời hạn thẩm định: <b>Không quá 45 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Thời gian các cơ quan, đơn vị có liên quan trả lời bằng văn</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</li> <li>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>bản <b>không quá 20 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. Thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>. <i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và giải quyết hồ sơ: + Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá ba (03) ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. + Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá năm (05) ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá hai (02) ngày làm việc</b>.</p>			<p>dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm</b></p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến	Không quy định	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p><b>việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: <b>Không quá 30 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Thời gian các cơ quan, đơn vị có liên quan trả lời bằng văn bản <b>không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. Thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>. <i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá ba (03) ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá năm (05) ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá hai (02) ngày làm việc</b>.</p>	Nghé, Quận 1)		<p>15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Trả lại khu vực biển (cấp tỉnh)	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: Trong thời hạn <b>không quá 20 ngày làm việc</b> đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển hoặc <b>không quá 15 ngày làm việc</b> đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển, kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Thời gian các cơ quan, đơn vị có liên quan trả lời bằng văn bản <b>không quá 20 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. Thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>. <i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra</i></p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Không quy định	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p><i>thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá ba (03) ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá năm (05) ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá hai (02) ngày làm việc</b>.</p>			ngành và Môi trường.
4	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (cấp tỉnh)	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ</p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Không quy định	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: Trong thời hạn <b>không quá 30 ngày làm việc</b>, kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa. Thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>. Trong thời hạn <b>không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. <i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá ba (03) ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá năm (05) ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá hai (02) ngày làm việc</b>.</p>			<p>số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Công nhận khu vực biển	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định: Trong thời hạn <b>không quá 10 ngày làm việc</b>, kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Thời gian các cơ quan, đơn vị có liên quan trả lời bằng văn bản <b>không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. Thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>. <i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và giải quyết hồ sơ:</p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Không quy định	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá ba (03) ngày làm việc</b> , kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. + Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá năm (05) ngày làm việc</b> , kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá hai (02) ngày làm việc</b> .			ng nghiệp và Môi trường.
6	Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Thời hạn thẩm định: + Thời gian thẩm định: <b>Không quá 60</b>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp	- Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo; - Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; - Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển. - Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p><b>ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>+ Thời gian lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan: <b>Không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến.</p> <p>+ Thời gian kiểm tra thực địa: <b>Không quá 10 ngày làm việc.</b></p> <p><i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và phê duyệt hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, ra quyết định: <b>không quá năm (05) ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc.</b></p>		lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển	chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh)	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định:</p> <p>+ Thời gian thẩm định: <b>Không quá 45 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>+ Thời gian lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan: <b>Không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến.</p> <p>+ Thời gian kiểm tra thực địa: <b>Không quá 10 ngày làm việc.</b></p> <p><i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra</i></p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển	<p>- Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo;</p> <p>- Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;</p> <p>- Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p><i>thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và phê duyệt hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, ra quyết định: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc</b>.</p>			
8	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh)	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ</p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính	<p>- Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo;</p> <p>- Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;</p> <p>- Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định:</p> <p>+ Thời gian thẩm định: <b>Không quá 30 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>+ Thời gian lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan: <b>Không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến.</p> <p>+ Thời gian kiểm tra thực địa: <b>Không quá 10 ngày làm việc.</b></p> <p><i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và phê duyệt hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, ra quyết định: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p>		<p>quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển</p>	<p>ở biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc.</b>			
9	Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh)	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định:</p> <p>+ Thời gian thẩm định: <b>Không quá 45 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>+ Thời gian lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan: <b>Không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý</p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Không quy định	<p>- Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo;</p> <p>- Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>kiến.</p> <p>+ Thời gian kiểm tra thực địa: <b>Không quá 10 ngày làm việc.</b></p> <p><i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và phê duyệt hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, ra quyết định: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc.</b></p>			
10	Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh)	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định:</p>	Sở Nông nghiệp và Môi trường (63 Lý Tự Trọng,	Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05	<p>- Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo;</p> <p>- Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định:</p> <p>+ Thời gian thẩm định: <b>Không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>+ Thời gian lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan: <b>Không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến.</p> <p>+ Thời gian kiểm tra thực địa: <b>Không quá 10 ngày làm việc.</b></p> <p><i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình và phê duyệt hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành</p>	phường Bến Nghé, Quận 1)	tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển	<p>- Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		việc thẩm định. + Thời hạn xem xét, ra quyết định: <b>không quá 05 ngày làm việc</b> , kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ. - Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc</b> .			

**B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Giao khu vực biển cấp huyện	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. + Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Thời hạn thẩm định:	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không quy định	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>+ Thời gian thẩm định: <b>Không quá 30 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần tổ chức kiểm tra thực hiện (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). <i>Thời gian tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Phòng chuyên môn trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 02 ngày làm việc.</b></p>			<p>trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cấp huyện	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b></p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không quy định	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định:</p> <p>+ Thời gian thẩm định: <b>Không quá 30 ngày làm việc</b> kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần tổ chức kiểm tra thực hiện (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). <i>Thời gian tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Phòng chuyên môn trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 02 ngày làm việc.</b></p>			<p>một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Trả lại khu vực biển cấp huyện	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định:</p> <p>+ Thời gian thẩm định: Trong thời hạn <b>không quá 20 ngày làm việc</b> đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển hoặc trong thời hạn <b>không quá 15 ngày làm việc</b> đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Phòng chuyên môn huyện Cần Giờ có trách nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>). <i>Thời gian tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không quy định	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</li> <li>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</li> <li>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Phòng chuyên môn trình hồ sơ.</li> <li>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 02 ngày làm việc</b>.</li> </ul>			công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Thời hạn thẩm định:</li> <li>+ Thời gian thẩm định: <b>Không quá 30 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</li> <li>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Trường hợp cần thiết tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>). Thời gian tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Phòng chuyên môn trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 02 ngày làm việc</b>.</p>			<p>10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
5	Công nhận khu vực biển cấp huyện	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 01 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ ban hành Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định: Trong thời hạn <b>không quá 03 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ có trách nhiệm</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Cần Giờ	Không quy định	<p>- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định:</p> <p>+ Thời gian thẩm định: Trong thời hạn <b>không quá 10 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Phòng chuyên môn huyện Cần Giờ có trách nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa <b>không quá 10 ngày làm việc</b>). Trong thời hạn <b>không quá 15 ngày làm việc</b> kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. <i>Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</i></p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: <b>không quá 03 ngày làm việc</b>, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: <b>không quá 05 ngày làm việc</b>, kể từ ngày Phòng chuyên môn trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: <b>không quá 02 ngày làm việc</b>.</p>			<p>5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Quyết định số 740/QĐ-BTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>